

Số: 939/SXD-QLHDXD&HTKT  
V/v đề nghị đăng tải dự thảo  
Quyết định Phê duyệt phương án  
giá nước và ban hành biểu giá  
nước sạch sinh hoạt của Công ty  
Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

Ninh Thuận, ngày 29 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 604/UBND-KTTH ngày 23/02/2023 về việc giải quyết các vấn đề liên quan tranh chấp giá nước giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận và Công ty TNHH Cấp nước Đông Mỹ Hải; Thông báo số 71/TB-VPUB ngày 09/3/2023 Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phan Tấn Cảnh tại cuộc họp nghe báo cáo và chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến tranh chấp giá nước và đầu tư dự án Cụm xử lý nước sạch Đông Mỹ Hải, trong đó, giao Sở Xây dựng rà soát, kiểm tra và hoàn thiện phương án giá tiêu thụ nước sạch do Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

Trên cơ sở đề nghị của Công ty CP Cấp nước Ninh Thuận tại văn bản số 126/CNNT ngày 08/3/2023, căn cứ kết quả thẩm định phương án giá thành và giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt tại văn bản số 589/STC-GCSĐT ngày 24/02/2023 của Sở Tài chính, Sở Xây dựng đã xây dựng dự thảo Quyết định Phê duyệt phương án giá nước và ban hành biểu giá nước sạch sinh hoạt của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, để đảm bảo việc tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên đúng trình tự, thủ tục quy định, Sở Xây dựng đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải dự thảo trên lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Sở Xây dựng có ý kiến đề Sở Thông tin và Truyền thông được biết và thực hiện./.

(Đính kèm dự thảo Quyết định)

Nơi nhận: *H*

- Như trên;
- Văn phòng Sở XD (đăng tải);
- Lưu: VT, QLHDXD&HTKT.

NBB



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hồ Ngọc Tiến



Số: /2023/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

**Dự thảo**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án giá nước và ban hành biểu giá nước sạch sinh hoạt của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*

*Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số /TTr-SXD ngày tháng năm 2023; Văn bản thẩm định phương án giá tiêu thụ nước sạch số 589/STC-GCSĐT ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Sở Tài chính; báo*



cáo thẩm định số ...../STP-BC ngày ...tháng năm 2023 của Giám đốc Sở Tư pháp.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án giá và biểu giá nước sạch sinh hoạt của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.

1. Giá tiêu thụ nước sạch bình quân là 9.114 đồng/m<sup>3</sup>
2. Biểu giá bán lẻ nước sạch sinh hoạt:

Số TT	Mục đích sử dụng nước	Định mức sử dụng trong tháng (m <sup>3</sup> )	Đơn giá (đồng/m <sup>3</sup> )
1	Sinh hoạt các hộ dân cư nghèo và đối tượng chính sách	Từ 1 m <sup>3</sup> đến 5 m <sup>3</sup>	5.000
2	Sinh hoạt các hộ dân cư	Từ 1 m <sup>3</sup> đến 15 m <sup>3</sup>	7.000
3	Sinh hoạt các hộ dân cư	Trên 15 m <sup>3</sup>	10.500
4	Cơ quan hành chính, Đơn vị sự nghiệp, Phục vụ mục đích công cộng	Theo thực tế sử dụng	10.900
5	Hoạt động sản xuất vật chất	Theo thực tế sử dụng	12.300
6	Kinh doanh dịch vụ	Theo thực tế sử dụng	15.200

- Giá tiêu thụ nước sạch các hộ dân cư nghèo và đối tượng chính sách sử dụng phần khối lượng lớn hơn 5m<sup>3</sup> tính như giá sinh hoạt hộ dân cư.

Hộ nghèo (có sổ) và hộ chính sách như: bà mẹ Việt Nam anh hùng, anh hùng lao động, gia đình liệt sỹ đang hưởng tuất, thương bệnh binh loại 1 và 2.

- Giá tiêu thụ nước sạch trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.

- Để đảm bảo chủ trương ưu đãi cho đối tượng sử dụng nước sản xuất kinh doanh, thu hút kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận: Đối với các doanh nghiệp có sử dụng khối lượng nước lớn, Công ty Cổ phần cấp nước Ninh Thuận xem xét giảm hệ số tính giá đã được phê duyệt để động viên, khuyến khích doanh nghiệp sản xuất, đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

3. Biểu giá bán buôn nước sạch sinh hoạt: 6.000đồng/m<sup>3</sup> (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)

### Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Mức giá được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 1 của Quyết định này là giá cung cấp tại đồng hồ nước của các đối tượng sử dụng nước ký hợp đồng trực tiếp với Công ty Cổ phần cấp nước Ninh Thuận.

2. Công ty Cổ phần cấp nước Ninh Thuận có trách nhiệm tổ chức thực hiện thu tiền cung cấp nước sạch cho mục đích sử dụng sinh hoạt các hộ dân cư



và các đối tượng sử dụng khác theo đơn giá đã được phê duyệt tại khoản 2, khoản 3 Điều 1 của Quyết định này.

3. Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Cục Thuế chịu trách nhiệm hướng dẫn và giám sát việc thu tiền cung cấp nước tại Công ty Cổ phần cấp nước Ninh Thuận.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng .... năm 2023 và thay thế Quyết định số 50/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt phương án giá tiêu thụ nước sạch và mức giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt của Công ty Cổ phần cấp nước Ninh Thuận;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Giám đốc Công ty Cổ phần cấp nước Ninh Thuận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

#### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế các Bộ: Tài chính, Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh - Truyền hình (thông báo);
- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: các KTTH, TCDNC;
- Lưu: VT.